

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/DS-PT
Ngày 05 - 7- 2021
V/v “Tranh chấp ly hôn và
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thị Hải Dương
Các Thẩm phán: Ông Trần Đức Long và ông Nguyễn Thái Sơn
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình: Bà Nguyễn Thị Hường - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2021/TLPT- HNGĐ 26 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp Ly hôn và nuôi con.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2021/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình bị kháng cáo theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1042/2021/QĐ-PT ngày 15 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V
Địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.
2. Bị đơn: Anh Lê Đức H
Địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án như sau:
Nguyên đơn chị Nguyễn Thị V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Lê Đức H có đăng ký kết hôn vào ngày 05/12/2002 tại UBND xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung hạnh phúc được hai năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do anh H không quan tâm đến vợ con và gia đình, nhiều lần uống rượu say về nhà xúc phạm chị và gia đình chị. Chị đã khuyên bảo, góp ý nhưng anh H vẫn không nghe, không thay đổi. Trước đây, chị làm đơn xin ly hôn với mục đích để anh H sửa chữa, khắc phục, cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng không có kết quả, mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng hơn. Từ năm 2018 cho đến nay, vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị V xác định

tình cảm giữa chị với anh H không còn nữa nên nguyện vọng của chị xin được ly hôn anh H.

Bị đơn anh Lê Đức H trình bày: Quá trình tìm hiểu và đăng ký kết hôn đúng như chị V trình bày. Anh H vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nhưng chủ yếu những chuyện lặt vặt không có gì nghiêm trọng. Vợ chồng vẫn ăn ở chung nhà, mọi sinh hoạt bình thường. Anh không hiểu vì sao chị V nộp đơn xin ly hôn. Anh có nhận được thông báo hòa giải lần đầu của Toà án nhưng do anh bị tai nạn đang điều trị nên không đến Toà được. Anh đã thông báo qua điện thoại cho Toà án. Các lần hòa giải tiếp theo anh không nhận được giấy. Đối với yêu cầu xin ly hôn của chị V, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên xin được đoàn tụ để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình và nuôi dạy con cái.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Ngọc H sinh ngày 24/7/2003 và Lê Nhật H sinh ngày 21/7/2012. Ly hôn nguyện vọng của chị V xin được nuôi cả 02 con, yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 3.000.000đồng; Anh H cũng xin được nuôi 02 con chung, không yêu cầu chị V cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Chị V và anh H đều trình bày vợ chồng tự thoả thuận giải quyết, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 05/2021/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 80, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và áp dụng án phí, lệ phí Toà án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Lê Đức H.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao hai cháu cháu Lê Ngọc H sinh ngày 24/7/2003 và Lê Nhật H sinh ngày 21/7/2012 cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; anh Lê Đức H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 7/2021 cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Anh H không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các bên đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/4/2021 anh Lê Đức H có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết với nội dung: Về quan hệ hôn nhân anh không đồng ý ly hôn; về con chung, nếu ly hôn anh xin được nuôi cả hai con chung, không yêu cầu chị V cấp dưỡng tiền nuôi con vì năng lực tài chính của anh đảm bảo nuôi được hai con.

Tại phiên toà phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh Lê Đức H giữ nguyên kháng cáo và cho rằng mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, tình trạng hôn nhân vẫn khắc phục được, đề

ngị Hội đồng xét xử phúc thẩm xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H để vợ chồng đoàn tụ cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình và nuôi dạy con cái. Trong trường hợp nếu ly hôn thì anh yêu cầu được nuôi hai con, không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh Lê Đức H, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Thẩm quyền giải quyết, người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, giải quyết, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét kháng cáo của anh Lê Đức H yêu cầu được hòa giải đoàn tụ vợ chồng, Hội đồng xét xử thấy: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị V và anh Lê Đức H là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo trình bày của phía nguyên đơn thì sau khi kết hôn được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H thường hay rượu chè không chăm sóc gia đình, vợ con. Anh H tại phiên tòa sơ thẩm thừa nhận việc anh uống rượu và giữa vợ chồng có những mâu thuẫn. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị V khẳng định tình cảm vợ chồng không còn. Từ khi Tòa xét xử sơ thẩm, chị đưa các con về ở nhà ngoại, anh H có về thăm con nhưng gây gổ chửi bới xúc phạm bố mẹ chị. Từ đó thấy rằng, anh H muốn đoàn tụ nhưng không có thiện chí, không chủ động để sửa chữa khuyết điểm. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tòa án cấp sơ thẩm xử cho anh H và chị V ly hôn là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo yêu cầu xin được đoàn tụ của anh H.

[2.2] Xét kháng cáo của anh H được trực tiếp nuôi hai con, Hội đồng xét xử thấy: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Ngọc H sinh ngày 24/7/2003 và Lê Nhật H sinh ngày 21/7/2012. Nguyên vọng của anh H là chính đáng. Tuy nhiên, hiện tại cháu Lê Ngọc H sắp tròn 18 tuổi, cháu Lê Nhật H còn nhỏ cần có sự chăm sóc của người mẹ. Cả hai cháu đều có nguyện vọng ở với mẹ, anh H không chăm sóc cho các con chu đáo làm ảnh hưởng đến tâm lý các con đang độ tuổi mới lớn. Tòa án sơ thẩm đã giao hai con cho chị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3.] Về án phí: Kháng cáo của anh Lê Đức H không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và áp dụng án phí, lệ phí Tòa án. Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 80, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, xử:

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của anh Lê Đức H, giữ nguyên bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 05/2021/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

2. Về án phí: Anh Lê Đức H phải chịu án phí phúc thẩm 300.000đ nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại biên lai số: AA/2020/0001262 ngày 07/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (05/7/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Từ Thị Hải Dương